

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13- 4 - 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Tân và ông Lê Quang Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 112/2022/TLST- HNGĐ ngày 26/12/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 22/02/2023 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 14/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện P, tỉnh T, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Lê Thị T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Q, vắng mặt, do đã bị Tòa án tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/11/2022 và bản tự khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ, Nguyên đơn anh Dương Văn T trình bày: Anh (T) và chị Lê Thị T tìm hiểu và lấy nhau tự nguyện, đã đăng ký kết hôn vào ngày 24/10/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên chị T đã bỏ nhà ra đi từ cuối năm 2017 đến nay không nói gì với tôi và gia đình; từ đó đến nay chị T không về; Anh và gia đình không có tin tức gì về chị T, chị T cũng không liên lạc gì với tôi và gia đình. Ngày 09/5/2022 anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị T mất tích, ngày 25/11/2022, Tòa án đã mở phiên họp số 02/2022/QQĐST-VDS. Hiện nay tình cảm không còn nên anh có nguyện vọng xin ly hôn với chị Lê Thị T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Dương Lê Bảo N, sinh ngày 22/7/2012. Hiện nay đang sống với anh, nguyện vọng sau khi ly hôn anh có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Lê Thị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Kết quả Tòa án xác minh tại UBND xã Võ Ninh cho thấy, chị T đã bỏ nhà đi từ năm 2017 cho đến nay vẫn không có tin tức gì với gia đình và hiện tại không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Tòa án không triệu tập chị T mà tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng không hòa giải theo thủ tục chung, kể từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án tại Ủy ban nhân dân xã Võ Ninh, đến ngày 22/02/2023 Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai sơ thẩm, chị T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án không thu thập được tài liệu, chứng cứ, bản tự khai của chị T. Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của chị T để xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhận dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, đã xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Người tham gia tố tụng nguyên đơn anh Dương Văn T đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn chị Lê Thị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là có căn cứ pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân, do chị Lê Thị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay vẫn chưa trở về nên làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống riêng của anh Dương Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Dương Văn T với chị Lê Thị T và áp dụng khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho anh Dương Văn T được ly hôn với chị Lê Thị T; con chung: Đề nghị HĐXX giao cho anh Dương Văn Trúc có trách nhiệm trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Dương Lê Bảo N, sinh ngày 22/7/2012 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Tài sản chung, nợ chung: anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện Kiểm sát không có ý kiến; về án phí, quyền kháng cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, do chị Lê Thị Thương bị tuyên bố mất tích nên Tòa án không tiến hành hòa giải, chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định xét xử vắng mặt bị đơn, anh Dương Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt theo quy định tại các điều 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về thẩm quyền giải quyết quan hệ tranh chấp: Anh Dương Văn T yêu cầu giải quyết ly hôn chị Lê Thị T có địa chỉ tại thôn Trúc Ly, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình và giải quyết việc nuôi con khi ly hôn. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn T và chị Lê Thị T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình vào ngày 24/01/2014, nên quan hệ vợ chồng của anh Trúc và chị T là hợp pháp. Lý do anh Trúc xin ly hôn vì chị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Căn cứ quyết định số: 02/2023/QĐST- VDS ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã tuyên bố chị Lê Thị T mất tích, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và kể từ khi Tòa án thông báo thụ lý vụ án đến ngày Tòa án mở phiên tòa chị T vẫn vắng mặt. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Dương Văn T, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho anh Dương Văn T được ly hôn với chị Lê Thị Thương.

[3.2] Về quan hệ con chung: Anh T và chị T có con chung là Dương Lê Bảo N, sinh ngày 22/7/2012. Anh T có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi trưởng thành. Xét yêu cầu của Anh T về việc xin được nuôi con chung, Hội đồng xét xử thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng, phải căn cứ quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Theo kết quả xác minh thực tế anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng con có công việc làm ổn định có mức thu nhập, đảm bảo để chăm sóc, nuôi dưỡng con phát triển và trưởng thành toàn diện, hơn nữa chị Lê Thị T đã mất tích, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Trong thời gian anh T trực tiếp nuôi con mà chị Lê Thị T trở về, nếu con chưa đủ 18 tuổi, khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dương Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Dương Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 56; các điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử anh Dương Văn T được ly hôn với chị Lê Thị T.

2. *Về con chung*: Giao con Dương Lê Bảo N, sinh ngày 22/7/2012 cho anh Dương Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Trong thời gian anh Trú trực tiếp nuôi con mà chị Lê Thị T trở về, nếu con chưa đủ 18 tuổi, khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung*: Anh Dương Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Anh Dương Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 31AA/2021/0004001 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, Anh Dương Văn T và chị Lê Thị T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- UBND xã Võ Ninh;
- Lưu: HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu